TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** TỈNH QUẢNG NINH Bản án số: 178/2020/HS-ST Ngày 12-6-2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Quang Minh và bà Lê Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân TP H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 182/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1974 tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 6, khu 2, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị M; Có vợ và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 28/02/2020, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

* Người làm chứng:
- Anh Đặng Tuấn L, sinh năm 1995.
Địa chỉ: Tổ 57, khu 6, phường C, TP H, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt (không có lý do)
- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1988
Địa chỉ: Tổ 5, khu 3, phường T, TP H, tỉnh Quảng Ninh.
Vắng mặt (không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ, ngày 28/02/2020, tại khu vực tổ 5, khu 3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố H phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đức T có

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Toàn 03 gói giấy, bên trong đều chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 213/KLGĐ ngày 04/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng có trong 03 gói giấy thu giữ của Nguyễn Đức T là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,376 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 153/CT-VKSHL ngày 10/5/2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 213/KLGĐ ngày 04/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Đặng Tuấn Long và anh Nguyễn Đình T nhìn thấy việc Công an thành phố H bắt quả tang và thu giữ ma tuý của bị cáo T; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Nguyễn Đức T và bản kết luận giám định về ma tuý của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định được như sau:

Bị cáo Nguyễn Đức T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2008 đến nay. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 28/02/2020, bị cáo T đi ra khu vực đoạn đường gần nhà sách "Trí Việt" thuộc phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, gặp và mua của một người đàn ông tên C (không rõ lai lịch, địa chỉ) 02 gói ma túy, với giá 400.000

đồng, với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất 01 gói vào túi quần đang mặc, còn 01 gói bị cáo chia thành 02 gói nhỏ cầm trên tay rồi đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an thành phố H bắt quả tang. Tại bản kết luật giám định số 213/KLGĐ ngày 04/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng có trong 03 gói giấy thu giữ của bị cáo Toàn là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 0,376 gam.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ ngày 28/02/2020, tại khu vực tổ 5, khu 3, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Bị cáo Nguyễn Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 0,376 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma tuý, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, sức khỏe con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án: Số ma tuý hoàn lại sau giám định được niêm phong số 213/KLGĐ ngày 04/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định

của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 02 năm 2020.

Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy Số ma tuý hoàn lại sau giám định được niêm phong số 213/KLGĐ ngày 04/3/2020. Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 189/BB-THA ngày 15/5/2020 giữa Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Độ

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSNDTPHL, Công an TP H;*
- *VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
- *Chi cục THADS TP H;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đặng Quang Minh – Lê Thị Thanh Hương	**Nguyễn Quang Độ**